

Số: /QĐ-UBND

Ta Ma, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Trang thông tin điện tử xã Ta Ma.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TA MA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2017 của UBND huyện Tuần Giáo về việc ban hành Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử huyện Tuần Giáo;

Theo đề nghị văn phòng HĐND-UBND xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Trang thông tin điện tử xã Ta Ma.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND - UBND xã; Trưởng ban chỉ đạo Trang thông tin điện tử xã; thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã; Các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND huyện;
- Cổng TTĐT UBND huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND-UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lò Văn Tới

QUY CHẾ

Hoạt động Trang thông tin điện tử xã Ta Ma

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021
của UBND xã Ta Ma)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức quản lý và hoạt động Trang thông tin điện tử HĐND- UBND xã Ta Ma (sau này gọi tắt là Trang TTĐT xã).
2. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân tham gia quản lý, vận hành, khai thác Trang TTĐT xã. Các cơ quan thông tin, báo chí; các cơ quan, đơn vị Nhà nước, các tổ chức đoàn thể, các đơn vị và cá nhân được tham gia cung cấp, khai thác, sử dụng dịch vụ trên Trang TTĐT xã.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. “Trang TTĐT” là điểm truy cập duy nhất của cơ quan trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hóa việc hiển thị thông tin.
2. “Trang thông tin điện tử” là trang thông tin hoặc một tập hợp trang thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho việc cung cấp, trao đổi thông tin.
3. “Ban chỉ đạo Trang TTĐT”: Do Chủ tịch UBND xã quyết định thành lập, thực hiện nhiệm vụ quản lý nội dung thông tin của Trang TTĐT xã. Ban Biên tập Trang TTĐT xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
4. “Dịch vụ hành chính công” là những dịch vụ liên quan đến hoạt động thực thi pháp luật, không nhằm mục đích lợi nhuận, do cơ quan Nhà nước (hoặc tổ chức, doanh nghiệp được ủy quyền) có thẩm quyền cung cấp cho tổ chức, cá nhân dưới hình thức các loại giấy tờ có giá trị pháp lý trong các lĩnh vực mà cơ quan Nhà nước quản lý.

Điều 3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Trang TTĐT xã.

1. Vị trí: Là nơi cung cấp, trao đổi thông tin chính thức do UBND xã Ta Ma là cơ quan chủ quản, công khai trên mạng internet của HĐND – UBND xã, hoạt động tại địa chỉ: <http://tama.tuangiao.gov.vn>.

2. Chức năng: Là công cụ giao tiếp điện tử hai chiều giữa các cơ quan nhà nước với các cá nhân, tổ chức trong và ngoài xã; góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, từng bước UDCNTT trong quản lý điều hành trên địa bàn xã Ta Ma.

3. Nhiệm vụ

a) Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Thông tin tình hình hoạt động của các cơ quan công quyền trên địa bàn xã Ta Ma.

c) Thiết lập mối quan hệ trực tuyến hai chiều giữa các cơ quan Nhà nước, nhân dân và các tổ chức theo quy định của pháp luật.

d) Cung cấp thông tin về các chính sách, quy định, thủ tục hành chính trong các lĩnh vực trên địa bàn xã Ta Ma.

e) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên Internet gửi đến HĐND - UBND xã, chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền và đề nghị giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

Chương II

THÔNG TIN CUNG CẤP TRÊN TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 4. Hình thức thể hiện, thông tin chủ yếu

1. Nội dung thông tin trên Trang TTĐT xã được trình bày dưới dạng: Văn bản, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa.

2. Trang TTĐT xã xuất bản 2 ngôn ngữ chính (tiếng Việt và tiếng Anh, trong đó tiếng Anh được thực hiện theo lộ trình).

3. Thông tin chủ yếu: Các thông tin chủ yếu quy định tại khoản 2, Điều 28 Luật Công nghệ thông tin; khoản 1 Điều 10, Điều 11, Điều 13 Nghị định số 43/2001/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước.

a) Chuyên trang du lịch trên Trang TTĐT xã giới thiệu: điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng, tiềm năng kinh tế, du lịch của huyện và tỉnh Điện Biên; bản đồ địa giới hành chính các cấp; sơ đồ, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của một số cơ quan quản lý Nhà nước.

b) Thông tin chỉ đạo, điều hành bao gồm: Ý kiến chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn; lịch làm việc của lãnh đạo một số cơ quan.

c) Thông tin tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh trong xã; thông tin trong nước và quốc tế.

d) Thông tin, tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh, của huyện, của xã và các văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước.

đ) Thông tin hồ sơ thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn xã, huyện.

e) Chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, huyện, tỉnh.

f) Thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại/fax, địa chỉ thư điện tử chính thức của một số cơ quan, đơn vị trong xã.

g) Thông tin giao dịch của Trang thông tin điện tử bao gồm: Địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức để giao dịch với tổ chức, cá nhân.

h) Thông tin về dự án, danh mục đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, mua sắm công.

i) Tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

j) Đăng tải và tiếp nhận ý kiến đóng góp vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương chính sách cần xin ý kiến.

k) Cung cấp các dịch vụ công mức độ 1, 2 tiến tới mức độ 3, 4 theo lộ trình của tỉnh;

l) Trao đổi hỏi đáp.

m) Tích hợp các cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung.

n) Tích hợp các trang thông tin điện tử (Website) của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND huyện, các phòng ban của huyện và UBND xã.

o) Thông tin, báo cáo thống kê theo số liệu trên cơ sở số liệu do UBND xã cung cấp.

p) Công khai gửi nhận văn bản.

4. Thông tin tiếng nước ngoài: Các thông tin sau được cung cấp bổ sung bằng tiếng Anh:

- Các thông tin quy định tại điểm c, điểm d, điểm e khoản 3 Điều 4 của Quy chế này.

- Các thông tin giới thiệu về lịch sử, địa lý, văn hoá, con người, tiềm năng kinh tế, du lịch của xã.

Điều 5. Đảm bảo tính thống nhất, phù hợp tiêu chuẩn

1. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Trang TTĐT xã.

2. Trang TTĐT xã tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin được quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BTTTT, ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước.

Chương III

NGUYÊN TẮC, QUY TRÌNH CUNG CẤP, TIẾP NHẬN VÀ LƯU TRỮ THÔNG TIN TRÊN TRANG TTĐT XÃ TA MA

Điều 6. Nguyên tắc cung cấp, tiếp nhận thông tin

1. Thông tin cung cấp trên Trang TTĐT xã và các Website thành viên của các cơ quan, đơn vị tham gia trên Trang TTĐT xã phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác quản lý của cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin cung cấp trên Trang TTĐT xã phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

3. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Trang TTĐT xã phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin. Tự động phát hiện và loại bỏ các thông tin không phù hợp.

4. Việc cung cấp, trao đổi thông tin của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã trên Trang TTĐT xã thực hiện trong giờ làm việc từ thứ hai đến thứ 6 hàng tuần.

5. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã, cá nhân khi cung cấp thông tin, giao dịch trên Trang TTĐT xã Ta Ma phải chịu sự kiểm duyệt của Ban chỉ đạo Trang TTĐT xã.

6. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã cung cấp thông tin cho Trang TTĐT xã và tiếp nhận giải đáp ý kiến, phản ánh của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã, cá nhân phải tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định của hoạt động báo chí.

7. Mọi sự thay đổi của nội dung các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 5, Quy chế này phải được cung cấp, cập nhật kịp thời ngay sau khi nội dung thay đổi đã được tổ chức hoặc cá nhân có thẩm quyền quyết định.

Điều 7. Thời hạn cung cấp, xử lý, liên kết thông tin

1. Thời hạn cung cấp, xử lý thông tin:

a) Bảo đảm cập nhật thường xuyên, chính xác đối với các mục tin quy định tại điểm a, b, c, g khoản 3 Điều 4 của Quy chế này.

b) Đối với thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách: Thời gian cập nhật không quá 15 ngày làm việc kể từ khi văn bản chính thức được ban hành.

c) Đối với văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý Nhà nước:

- Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành.

- Thời gian cập nhật không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành đối với các cơ quan thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản.

d) Đối với những thông tin quy định tại điểm e và h khoản 3 Điều 4 của Quy chế này: Thời gian cập nhật không quá 10 ngày làm việc kể từ khi chiến lược, quy hoạch hoặc dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu được phê duyệt.

đ) Đối với thông tin, báo cáo thống kê: Thời gian cập nhật không quá 10 ngày làm việc kể từ khi thông tin thống kê được thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quyết định công bố.

e) Đối với các mục thông tin tiếng nước ngoài: Phải được thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời khi có phát sinh hoặc thay đổi.

f) Đối với chuyên mục hỏi đáp:

- Ban chỉ đạo Trang TTĐT xã Ta Ma có trách nhiệm tiếp nhận câu hỏi, phản ánh và chuyển các đơn vị có thẩm quyền liên quan trả lời câu hỏi, phản ánh. Trường hợp câu hỏi không thuộc phạm vi quản lý, lĩnh vực hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc thì phải thông báo cho tổ chức, cá nhân.

- Chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận câu hỏi, thủ trưởng cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm trả lời câu hỏi hoặc thông báo quá trình xử lý và thời hạn trả lời tới tổ chức, cá nhân. Đối với những vấn đề liên quan đến việc quản lý kinh tế - xã hội thì phải đăng tải câu trả lời trên Trang TTĐT xã.

2. Liên kết, tích hợp thông tin:

a) Trang TTĐT xã có trách nhiệm liên kết, tích hợp thông tin với Trang thông tin điện tử của các ban, ngành, đoàn thể xã để bảo đảm tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm và khai thác thông tin trên mọi lĩnh vực về kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của xã.

b) Trang TTĐT xã chịu trách nhiệm tổ chức liên kết, tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thuộc xã.

Điều 8. Phương thức cung cấp thông tin

a) Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã hiện chưa được xây dựng Trang thông tin điện tử thành phần thì sử dụng hình thức gửi văn bản (theo đường công văn: Ban biên tập Trang TTĐT xã, điện thoại: 0918290877 và ghi rõ họ tên, chức danh, đơn vị công tác, số điện thoại và địa chỉ liên lạc) và hộp thư điện tử về Trang TTĐT xã: <http://tama.tuangiao.gov.vn/admin>

b) Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã xây dựng Website riêng được tích hợp với Trang TTĐT xã phối hợp với Ban chỉ đạo trong việc cung cấp thông tin nhằm khai thác và sử dụng thông tin có hiệu quả nhất.

Điều 9. Đảm bảo an toàn thông tin và dữ liệu

1. Đảm bảo khả năng an toàn, bảo mật theo nhiều mức: Mức mạng, mức xác thực người sử dụng, mức cơ sở dữ liệu.

2. Xác thực và mã hoá dữ liệu:

a) Có cơ chế xác thực, cấp phép truy cập, mã hoá thông tin, dữ liệu cho việc truy cập vào các thông tin, dịch vụ; cần phải định danh người truy cập nhằm đảm bảo an toàn cho Trang TTĐT xã trong quá trình khai thác, vận hành.

b) Cơ chế xác thực, mã hoá thông tin, dữ liệu tuân thủ theo các tiêu chuẩn về an toàn thông tin được quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BTTTT ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Sao lưu dữ liệu:

a) Các thông tin, dữ liệu điện tử của Trang TTĐT xã phải được định kỳ sao chép lưu trữ trên ổ đĩa cứng, đĩa quang hoặc băng từ và lưu trữ theo quy định của Nhà nước; thời hạn sao lưu tối thiểu 1 tuần/lần, đảm bảo có thể nhanh chóng khôi phục lại hoạt động của hệ thống khi có sự cố xảy ra.

b) Dữ liệu tối thiểu cần được sao lưu: Dữ liệu cấu hình hệ thống (quản lý người sử dụng; cấu hình thiết lập kênh thông tin); cơ sở dữ liệu lưu trữ nội dung và các dữ liệu liên quan khác.

Điều 10. Những hành vi bị cấm khi tham gia cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin trên Trang TTĐT xã

1. Lợi dụng Trang TTĐT xã Ta Ma nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh Quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân; tuyên truyền chiến tranh xâm lược; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo; tuyên truyền kích động bạo lực, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan; phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc.

b) Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác đã được pháp luật quy định.

c) Đưa các thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân.

d) Lợi dụng để quảng bá, tuyên truyền, mua bán hàng hoá, dịch vụ thuộc các danh mục cấm theo quy định của pháp luật.

2. Gây rối, phá hoại hệ thống thiết bị và cản trở trái pháp luật việc quản lý, cung cấp, sử dụng các dịch vụ và thông tin điện tử trên Internet.

3. Cung cấp thông tin vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, về giao dịch thương mại điện tử và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Đánh cắp và sử dụng trái phép tài khoản, mật khẩu, khoá mật mã, thông tin, dữ liệu riêng của các tổ chức, cá nhân trên Internet.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, BAN, NGÀNH, ĐOÀN THỂ TRONG VIỆC QUẢN LÝ, VẬN HÀNH TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 11. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tham gia Trang TTĐT xã

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tham gia thực hiện cung cấp, trao đổi thông tin trên Trang TTĐT xã Ta Ma bao gồm:

1. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã.

2. Các cơ quan báo chí, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân (sau đây gọi tắt là các tổ chức, cá nhân).

Điều 12. Thẩm quyền quản lý Nhà nước đối với Trang TTĐT xã Ta Ma

1. UBND xã Ta Ma thống nhất quản lý Nhà nước đối với Trang TTĐT xã; điều chỉnh: Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Quy chế hoạt động của Trang TTĐT xã Ta Ma.

2. Chủ tịch UBND xã quy định về chế độ nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, thù lao cho các công việc có liên quan đến hoạt động của Trang TTĐT xã Ta Ma theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của Văn phòng HĐND - UBND xã

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ, HĐND, UBND xã về hoạt động của Trang TTĐT xã Ta Ma.

2. Hàng năm lập dự toán kinh phí phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước và duy trì hoạt động của Trang TTĐT xã theo định của pháp luật hiện hành.

3. Cử Ban chỉ đạo, phóng viên thu thập thông tin, viết các tin, bài phản ánh về những sự kiện chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng quan trọng của xã.

4. Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan cung cấp thông tin, danh mục thủ tục hành chính, dịch vụ công (thực hiện theo Nghị quyết 36a/NQ- CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính Phủ điện tử) cho Trang TTĐT xã Ta Ma.

5. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, giám sát hoạt động đảm bảo Trang TTĐT xã hoạt động thông suốt 24/24 giờ trong tất cả các ngày.

6. Thực hiện rà soát, đề xuất phương án nâng cấp, chỉnh sửa định kỳ hàng năm hoặc theo nhu cầu thực tế.

7. Chịu trách nhiệm lập dự toán kinh phí hàng năm về hoạt động của Trang TTĐT xã Ta Ma theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Trách nhiệm của cán bộ chuyên trách CNTT - Văn phòng HĐND-UBND xã

1. Thực hiện nhiệm vụ Thường trực giúp việc cho Ban chỉ đạo.

2. Đảm bảo Trang TTĐT xã Ta Ma hoạt động thông suốt; chịu trách nhiệm quản lý kỹ thuật, sử dụng các trang thiết bị được giao và kiến nghị bổ sung thay thế các trang thiết bị phục vụ công tác.

3. Đề xuất định hướng, tổ chức xây dựng và phát triển hạ tầng, kỹ thuật Trang TTĐT xã Ta Ma theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo. Phân cấp quyền truy cập cho cán bộ tham gia điều hành hoạt động, chỉ đạo và cập nhật thông tin của Trang TTĐT xã theo các mức: Quản trị, kiểm duyệt, cập nhật; xây dựng quy trình xuất bản tác phẩm lên Trang TTĐT xã.

4. Phối hợp các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xây dựng Trang thông tin điện tử thành phần đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật.

5. Tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ liên quan đến hoạt động Trang TTĐT xã theo kế hoạch đã được duyệt.

6. Phối hợp triển khai các dịch vụ công và dịch vụ quảng cáo đáp ứng yêu cầu của các tổ chức và công dân theo quy định của pháp luật trên Trang TTĐT xã.

7. Tổng hợp các báo cáo thống kê về hệ thống chỉ đạo điều hành, dịch vụ công và quản lý văn bản hồ sơ công việc trên Trang TTĐT xã.

8. Phân quyền, trách nhiệm trong bảo đảm an toàn mật khẩu, an ninh mạng khi đăng tải tác phẩm lên Trang TTĐT xã Ta Ma (chỉ người có quyền Trưởng ban chỉ đạo mới được đưa thông tin đăng tải lên mạng internet của Trang TTĐT xã hoặc người được Trưởng ban chỉ đạo ủy quyền đưa thông tin lên mạng internet của Trang TTĐT xã Ta Ma).

Điều 15. Trách nhiệm của Văn hóa- xã hội xã.

1. Là đầu mối tiếp nhận tin bài, chịu trách nhiệm kiểm duyệt nội dung đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử xã Ta Ma về lĩnh vực theo cơ cấu chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước.

2. Phối hợp triển khai các dịch vụ công và dịch vụ quảng cáo đáp ứng yêu cầu của các tổ chức và công dân theo quy định của pháp luật trên Trang TTĐT xã thuộc lĩnh vực theo quy định của pháp luật về chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước.

Điều 16. Trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, cá nhân tham gia Trang TTĐT xã Ta Ma

1. Trách nhiệm, quyền hạn của thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã tham gia Trang TTĐT xã Ta Ma:

a) Tổ chức thực hiện các quy định tại Quy chế này.

b) Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã quy định tại khoản 3 Điều 2 Quy chế này thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng quy chế để quản lý, thu thập, xử lý, kiểm duyệt thông tin; cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý và hoạt động chuyên ngành của cơ quan, ban, ngành, đoàn thể mình lên website thành viên của cơ quan và trên Trang TTĐT xã.

c) Các văn bản quy phạm pháp luật; các Quyết định; văn bản chỉ đạo điều hành; thông báo kết luận; giấy mời họp; báo cáo, quy hoạch, kế hoạch của UBND xã, Chủ tịch UBND xã, trong mục “Nơi nhận” của văn bản phải có Trang TTĐT xã Ta Ma.

d) Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND xã (bộ phận CNTT) liên kết, đăng tải các dịch vụ công, chỉ đạo điều hành, quản lý văn bản hồ sơ công việc đảm bảo đúng kỹ thuật và quy định hiện hành.

e) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ phụ trách, tiếp nhận, xử lý thông tin theo đúng quy định tại Quy chế này.

f) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê theo yêu cầu của Ban chỉ đạo Trang TTĐT xã.

g) Xây dựng quy chế quản trị, vận hành cung cấp thông tin cho trang thông tin điện tử của đơn vị.

h) Các Website thành viên của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tham gia trên Trang TTĐT xã do các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã chủ động cập nhật đầy đủ theo các mục tin và chức năng hệ thống đã được khởi tạo, thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đó chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của các thông tin trên Trang thông tin điện tử của mình và các thông tin đề nghị đăng tải lên Trang TTĐT của xã Ta Ma.

2. Quyền và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia Trang TTĐT xã Ta Ma:

a) Được cung cấp, khai thác các thông tin trên Trang TTĐT xã để phục vụ cho nhu cầu hoạt động của các tổ chức, cá nhân. Khi sử dụng tin, bài, ảnh trên Trang TTĐT xã Ta Ma phải ghi rõ nguồn thông tin “theo trang TTĐT xã Ta Ma” hoặc "Theo tama.tuangiao.gov.vn".

b) Cá nhân cung cấp tin, bài, ảnh và các thông tin phù hợp với yêu cầu nội dung của trang TTĐT xã Ta Ma được Ban chỉ đạo kiểm duyệt và đăng tải sẽ được hưởng chế độ nhuận bút theo quy định hiện hành.

c) Phản ánh với Văn phòng HĐND - UBND xã; Ban chỉ đạo trang TTĐT xã về chất lượng hoạt động của trang TTĐT xã Ta Ma.

Chương V

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRANG TTĐT

Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo, Trưởng ban Ban chỉ đạo Trang TTĐT xã Ta Ma

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo trang TTĐT xã Ta Ma

a) Ban chỉ đạo trang TTĐT xã (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) có nhiệm vụ tham mưu cho UBND xã định hướng, kiểm duyệt, điều hành và phát triển nội dung, chất lượng thông tin của trang TTĐT xã, nhằm cung cấp nguồn thông tin, dữ liệu chính xác, trung thực, kịp thời, phục vụ sự chỉ đạo điều hành, quản lý Nhà nước và nhu cầu sử dụng thông tin của các tổ chức, cá nhân theo quy định hiện hành.

b) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thực hiện nghiêm túc việc xây dựng nội dung để cung cấp, trao đổi thông tin chính xác, kịp thời trên trang TTĐT của xã.

c) Báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng trang TTĐT của xã, đặc biệt là việc triển khai thực hiện cung cấp các dịch vụ công. Định kỳ quý, năm tổng hợp báo cáo UBND xã về kết quả thực hiện.

d) Hàng năm tổng kết đánh giá những tổ chức, cá nhân có đóng góp lớn đối với hoạt động của trang TTĐT xã.

đ) Được sử dụng con dấu của UBND xã để giao dịch.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban chỉ đạo

a) Quy định và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên của Ban chỉ đạo và trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đối với trang TTĐT của xã Ta Ma.

b) Giao Văn phòng HĐND - UBND xã đơn vị trực tiếp được ký hợp đồng phát triển, cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng trên trang TTĐT xã theo quy định của pháp luật nhưng không làm ảnh hưởng đến chức năng nhiệm vụ chung của trang TTĐT xã Ta Ma.

Chương VI

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 19. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, một năm, Ban chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo và tình hình hoạt động của Trang TTĐT xã. Ngoài báo cáo định kỳ, Ban chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo tình hình đột xuất liên quan đến chức năng nhiệm vụ của trang TTĐT xã theo yêu cầu của Chủ tịch UBND xã.

Điều 20. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có trách nhiệm tổ chức quảng bá rộng rãi trang TTĐT xã Ta Ma đến công chúng, khuyến khích và phát huy sáng tạo việc quản lý, duy trì, khai thác trang TTĐT xã Ta Ma để các thông tin trên Cổng ngày một phong phú, đa dạng.

2. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã, tổ chức cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc góp phát triển trang TTĐT của xã được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.